

QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC VỀ PHÁT TRIỂN DU LỊCH Ở TỈNH QUẢNG NAM

PHẠM ĐÌNH LỆ*

Phát triển du lịch góp phần tạo động lực cho kinh tế - xã hội phát triển nhanh và bền vững, đẩy mạnh tốc độ chuyển dịch cơ cấu kinh tế, cơ cấu lao động nhằm giải quyết việc làm, nâng cao thu nhập, cải thiện đời sống vật chất, tinh thần của Nhân dân. Những năm qua, các cấp ủy đảng, chính quyền tỉnh Quảng Nam đã quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo phát triển du lịch tiến đến chuyên nghiệp, bền vững, tạo bước chuyển biến về nhận thức của cán bộ, Nhân dân về vai trò vị trí và hiệu quả của kinh tế du lịch đối với quá trình phát triển kinh tế - xã hội của địa phương. Với mục tiêu phát triển du lịch thành ngành kinh tế mũi nhọn, phấn đấu đưa Quảng Nam trở thành một trong những trung tâm du lịch lớn của cả nước.

Từ khóa: Quản lý nhà nước; phát triển du lịch; tỉnh Quảng Nam; kinh tế du lịch.

Tourism development contributes to creating motivation for rapid and sustainable socio-economic development, which helps to accelerate the speed of economic and labor restructuring in order to create jobs, increase incomes, and improve the material and spiritual life of the People. Over the past years, Party committees and authorities of Quang Nam province have paid attention to leading and directing tourism development towards professionalism and sustainability, creating a change in the awareness of cadres and the People about the role and effectiveness of the tourism industry in the socio-economic development of the locality. With the goal of developing tourism into a spearhead economic sector, Quang Nam strives to become one of the major tourism centers of the country.

Keywords: State management; tourism development; Quang Nam province; tourism industry.

NGÀY NHẬN: 08/7/2023

NGÀY PHẢN BIỆN, ĐÁNH GIÁ: 20/8/2023

NGÀY DUYỆT: 18/9/2023

DOI: <https://doi.org/10.59394/qlnn.332.2023.630>

1. Khái quát tiềm năng du lịch tỉnh Quảng Nam

Là tỉnh có tiềm năng phát triển du lịch với hai di sản văn hóa thế giới (Đô thị cổ Hội An và Khu di tích Mỹ Sơn), Khu dự trữ sinh quyển thế giới Cù Lao Chàm, 125 km bờ biển và nhiều di sản văn hóa, di tích lịch sử, danh thắng đa dạng, phong phú, những năm qua, với những lợi thế về điều kiện tự nhiên ưu đãi,

tỉnh đã khai thác phát triển các khu du lịch nghỉ dưỡng đẳng cấp quốc tế tại các bờ biển, như: An Bàng, Hà My, Cửa Đại, Bình Minh, Tam Thanh, Tam Tiến...¹. Bên cạnh tài nguyên du lịch biển đảo, Quảng Nam còn là tỉnh có nhiều tiềm năng du lịch sinh thái với sự phong phú của các hệ sinh thái và giá trị

* Học viện Chính trị, Bộ Quốc phòng

đa dạng sinh học, trong đó tiêu biểu là khu dự trữ sinh quyển thế giới Cù Lao Chàm - Hội An đã được UNESCO công nhận năm 2009.

Quảng Nam là nơi giao thoa của nhiều nền văn hóa mà tiêu biểu là văn hóa Chăm, Nhật Bản, Trung Hoa..., chính vì vậy, đây là nơi có sự đa dạng về dấu tích các nền văn hóa trải qua hàng nghìn năm lịch sử với hệ thống các di tích lịch sử văn hóa, các lễ hội, các làng nghề truyền thống. Đến nay, tỉnh có trên 441 di tích được xếp hạng các cấp, trong đó có 4 di tích quốc gia đặc biệt (Đô thị cổ Hội An và Khu đền tháp Mỹ Sơn vừa là di tích quốc gia đặc biệt vừa là Di sản văn hóa thế giới; Di tích khảo cổ học Phật viện Đồng Dương; Đường Trường Sơn - Đường Hồ Chí Minh đoạn qua tỉnh Quảng Nam, với 3 di tích thành phần), 63 di tích cấp quốc gia và 374 di tích cấp tỉnh cùng hàng trăm di tích được đưa vào Danh mục bảo vệ theo Quyết định số 3508/QĐ-UBND ngày 05/11/2019 của UBND tỉnh ban hành danh mục di tích đăng ký bảo vệ trên địa bàn tỉnh Quảng Nam giai đoạn 2019 - 2024².

Cùng với sự hiện diện của các di sản vật thể, Quảng Nam còn là nơi lưu giữ, bảo tồn được nhiều giá trị văn hóa phi vật thể hấp dẫn du lịch với nhiều lễ hội dân gian tiêu biểu; hát tuồng, hát bài chòi, hò bả trạo... Đặc biệt nghệ thuật hát bài chòi đã được UNESCO công nhận là di sản văn hóa phi vật thể đại diện của nhân loại.

2. Thực trạng phát triển du lịch ở tỉnh Quảng Nam

a. Kết quả hoạt động phát triển du lịch.

Theo báo cáo của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Quảng Nam, tổng lượt khách tham quan, lưu trú du lịch tháng 4/2023 ước đạt 825.000 lượt khách, tăng gấp 1,7 lần so với cùng kỳ năm 2022, trong đó khách quốc tế ước đạt 290.000 lượt, tăng gấp 16,6 lần so với cùng kỳ năm 2022, khách nội địa ước đạt 535.000 lượt, tăng gấp 1,1 lần so với cùng kỳ năm 2022. Doanh thu từ tham quan, lưu trú du lịch tháng 4/2023 ước đạt 770 tỷ đồng, tăng gấp 1,9 lần so với cùng kỳ năm 2022. Thu

nhập xã hội từ du lịch ước đạt 1.810 tỷ đồng. Lũy kế 4 tháng đầu năm 2023, tổng lượt khách tham quan, lưu trú du lịch ước đạt 2.515.000 lượt, tăng gấp 2,7 lần so với cùng kỳ năm 2022; trong đó: khách quốc tế ước đạt 1.055.000 lượt, tăng gấp 39 lần so với cùng kỳ năm 2022. Doanh thu từ tham quan, lưu trú du lịch 4 tháng đầu năm 2023 ước đạt 2.620 tỷ đồng, tăng gấp 4,3 lần so với cùng kỳ năm 2022. Thu nhập xã hội từ du lịch ước đạt 6.157 tỷ đồng. Khách lưu trú đã tăng đến 40% so với cùng kỳ năm 2022. Trong 4 tháng đầu năm 2023, tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng ước đạt gần 21,5 nghìn tỷ đồng, tăng 6,2% so với cùng kỳ năm trước...

Năm 2022, Quảng Nam đăng cai năm du lịch quốc gia với chủ đề “Quảng Nam - Điểm đến du lịch xanh”, bao gồm chuỗi 212 sự kiện xuyên suốt năm 2022. Việc tổ chức năm du lịch quốc gia 2022 đã góp phần phục hồi ngành Du lịch Quảng Nam sau đại dịch Covid-19. Tạo tiền đề để tỉnh Quảng Nam phát triển mạnh mẽ và toàn diện trong thời gian tới.

Về hoạt động xúc tiến quảng bá du lịch. Hoạt động này được quan tâm với việc tổ chức nhiều sự kiện văn hóa du lịch lớn, như: Hội thi Hợp xướng quốc tế, Lễ hội Quảng Nam hành trình Di sản và Festival Di sản Quảng Nam; tổ chức roadshow giới thiệu du lịch Quảng Nam ở nhiều nước, như: Nhật Bản, Xinh-ga-po, Ma-lai-xi-a, Thái Lan, Trung Quốc...; giới thiệu du lịch Quảng Nam trên các phương tiện thông tin đại chúng, xây dựng và phát hành nhiều ấn phẩm du lịch, xây dựng website du lịch Quảng Nam với 5 thứ tiếng (tiếng Việt, tiếng Anh, tiếng Pháp, tiếng Nhật, tiếng Hàn) và tổ chức nhiều đoàn Firmtrip.

Về công tác quy hoạch và đầu tư phát triển du lịch. Tổ chức thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 13-NQ/TU ngày 20/7/2021 của Tỉnh ủy Quảng Nam về phát triển thương mại, du lịch tỉnh Quảng Nam đến năm 2025, tầm nhìn đến năm 2030. Theo đó, Nghị quyết hướng đến mục tiêu phát triển thương mại,

dịch vụ du lịch để tạo động lực thúc đẩy sự phát triển các ngành, lĩnh vực khác; ưu tiên các mục tiêu phát triển về sản phẩm, thị trường nhằm có được thu nhập cao, đóng góp vào tăng trưởng GRDP của tỉnh. Ưu tiên phát triển du lịch xanh, bảo đảm khả năng cạnh tranh của du lịch Quảng Nam, phù hợp với xu hướng phát triển của du lịch thế giới.

Hoạt động liên kết phát triển du lịch. Quảng Nam đã ký liên kết hợp tác phát triển du lịch với địa phương: Thừa Thiên Huế, Đà Nẵng (năm 2006); Hà Nội, TP. Hồ Chí Minh (năm 2010); Quảng Bình, Lâm Đồng, Cà Mau, các tỉnh duyên hải miền Trung, Tây Nguyên (năm 2015)... Hoạt động liên kết, hợp tác phát triển du lịch trong nước và quốc tế đã tạo dựng hình ảnh, vị thế Quảng Nam nói chung và ngành Du lịch nói riêng, góp phần thu hút đầu tư và thúc đẩy các ngành khác phát triển. Đặc biệt, mô hình liên kết “3 địa phương 1 điểm đến” Quảng Nam - Đà Nẵng - Thừa Thiên Huế do tỉnh Quảng Nam đề xuất đã được Tổng cục Du lịch (nay là Cục Du lịch Quốc gia) chọn làm điển hình công bố cho cả nước.

b. Những hạn chế

(1) Quy hoạch và quản lý quy hoạch ngành Du lịch còn nhiều bất cập, chưa đồng bộ. Một số dự án đầu tư du lịch tiến độ triển khai chậm hoặc không triển khai, đặc biệt là các cơ sở lưu trú dọc ven biển; đầu tư hạ tầng du lịch chưa đồng bộ.

(2) Sức cạnh tranh của ngành Du lịch còn hạn chế. Hạ tầng du lịch, cơ sở vật chất phục vụ du lịch của tỉnh còn yếu, nhất là hệ thống giao thông tiếp cận núi và đảo.

(3) Quy mô, chất lượng và tính chuyên nghiệp của các hoạt động xúc tiến quảng bá còn hạn chế, nguồn lực cho xúc tiến quảng bá du lịch thấp, chưa đủ sức lan tỏa. Hoạt động nghiên cứu thị trường chưa được quan tâm đúng mức.

(4) Công tác quản lý điểm đến và môi trường du lịch còn nhiều bất cập. Tình trạng đeo bám, ép khách, lừa đảo, chưa bảo đảm

an ninh, vệ sinh an toàn thực phẩm vẫn còn diễn ra. Ứng xử của người dân với du khách một số nơi chưa văn minh.

(5) Nguồn nhân lực du lịch hạn chế về số lượng và chất lượng, thiếu về chuyên môn, trình độ quản lý, tay nghề nên chưa đáp ứng được yêu cầu, nhất là lao động quản lý trong các doanh nghiệp lớn.

3. Một số giải pháp nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước về du lịch ở tỉnh Quảng Nam

Một là, tăng cường sự lãnh đạo của cấp ủy đảng, chính quyền và phát huy hiệu quả quản lý nhà nước về phát triển ngành Du lịch tỉnh Quảng Nam.

Quảng Nam cần đẩy mạnh công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức cho cán bộ, người dân về ý nghĩa và tầm quan trọng của phát triển du lịch trong giai đoạn hiện nay; tạo sự đồng thuận, nhất quán về quan điểm phát triển du lịch thành ngành kinh tế mũi nhọn của tỉnh trong thời gian tới. Xác định rõ vai trò, vị trí của ngành Du lịch với tư cách là ngành kinh tế dịch vụ, tạo động lực chuyển dịch cơ cấu kinh tế theo hướng tích cực và thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của địa phương; phát huy vai trò của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc, đoàn thể chính trị - xã hội các cấp trong việc tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và Nhân dân tham gia phát triển du lịch, xây dựng môi trường văn hóa du lịch.

Hai là, thực hiện tốt công tác quy hoạch và quản lý quy hoạch; đầu tư phát triển du lịch, bảo tồn và phát huy giá trị các di sản văn hóa.

Chủ động xây dựng quy hoạch vùng đáp ứng phát triển du lịch theo định hướng, lộ trình đặt ra. Phát triển đa dạng các loại hình du lịch phù hợp với lợi thế của Quảng Nam, trước hết là du lịch văn hóa, biển và sinh thái, các loại hình văn hóa phi vật thể; phát triển du lịch cộng đồng gắn với nông thôn và miền núi; tăng cường công tác quản lý môi trường du lịch, bảo đảm an ninh an toàn cho khách du lịch trên địa bàn tỉnh. Xây dựng tỉnh Quảng Nam là một điểm đến an toàn, thân thiện.

Ba là, mở rộng quan hệ hợp tác, liên kết với các địa phương trong nước cũng như quốc tế về du lịch.

Tăng cường công tác xúc tiến, quảng bá du lịch phù hợp với thị trường. Đổi mới nội dung, đa dạng hóa các hình thức và nâng cao hiệu quả công tác xúc tiến, quảng bá, tuyên truyền, giới thiệu du lịch Quảng Nam trên các phương tiện thông tin đại chúng, các ấn phẩm, thông qua tổ chức các sự kiện văn hóa - du lịch... Tăng cường hợp tác, liên kết chặt chẽ với các địa phương trong nước, nhất là Vùng kinh tế trọng điểm miền Trung, các thành phố lớn (TP. Hồ Chí Minh, Hà Nội) nhằm khai thác các tuyến du lịch của tỉnh. Đẩy mạnh liên kết vùng như: thành phố Đà Nẵng - Thừa Thiên Huế, khu vực miền Trung - Tây Nguyên, liên kết với các trung tâm du lịch lớn trong cả nước; liên kết các ngành, lĩnh vực, như: hàng không, đường sắt, dịch vụ - thương mại, thông tin - truyền thông..., để xúc tiến quảng bá.

Đẩy mạnh hợp tác hỗ trợ phát triển du lịch của các tổ chức quốc tế, tranh thủ thời cơ hội nhập, liên kết với các nước để mở rộng thị trường quốc tế, khai thác tốt tuyến hàng lang xuyên Á, qua đường hàng không, hàng hải quốc tế và các trục đường bộ Bắc - Nam. Tạo sự giao lưu, kết nối, hợp tác phát triển du lịch với các tổ chức các đoàn Famtrip, Presstrip đến các thị trường du lịch lớn khu vực Tây Âu, Nhật Bản, Hàn Quốc, Ôt-xtrây-li-a, Ấn Độ, ASEAN...

Bốn là, cơ chế, chính sách đào tạo, bồi dưỡng, phát triển nguồn nhân lực và tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp hoạt động thúc đẩy phát triển du lịch.

Chú trọng đào tạo, đào tạo lại đội ngũ cán bộ quản lý nhà nước về du lịch, đào tạo nguồn nhân lực tại chỗ của địa phương; cơ cấu lại bộ máy hoạt động thông tin, xúc tiến du lịch và hỗ trợ du khách của tỉnh. Nâng cao chất lượng hướng dẫn viên, thuyết minh viên của các ban quản lý di tích và tại các khu,

điểm du lịch theo hướng chuyên nghiệp, đáp ứng yêu cầu trước mắt cũng như lâu dài.

Đẩy mạnh xã hội hóa đào tạo nguồn nhân lực cho các doanh nghiệp. Liên kết với các cơ sở đào tạo du lịch trong nước và nước ngoài trong việc trao đổi, tập huấn kỹ năng hoạt động du lịch. Ưu tiên bố trí đất để thu hút nhà đầu tư xây dựng các cơ sở đào tạo về du lịch theo mô hình kết hợp thực hành trường - khách sạn - nhà hàng.

Có cơ chế, chính sách huy động nguồn lực xã hội trong quảng bá xúc tiến và đào tạo nguồn nhân lực du lịch. Nâng cao chất lượng, hiệu quả du lịch thông qua đánh giá, xếp hạng, bình chọn và tôn vinh đối với doanh nghiệp. Tăng cường hỗ trợ, tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp và người dân hoạt động du lịch, tạo động lực phát triển du lịch □

Chú thích:

1. *Quảng Nam*. <https://vi.wikipedia.org>, truy cập ngày 05/9/2023.

2. *Nguồn lực cho tu bổ, tôn tạo di tích*. <http://http://ttvqhnam.vn>, ngày 30/5/2022.

Tài liệu tham khảo:

1. *Báo cáo số 92-BC/TU ngày 19/7/2021 của Tỉnh ủy Quảng Nam về tổng kết 5 năm thực hiện Nghị quyết số 08-NQ/TU ngày 27/12/2016 của Tỉnh ủy Quảng Nam về đẩy mạnh phát triển du lịch tỉnh Quảng Nam đến năm 2020, định hướng đến năm 2025*.

2. Đảng Cộng sản Việt Nam. *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII. Tập I, II*. H. NXB Chính trị quốc gia Sự thật, 2021.

3. *Nghị quyết số 08-NQ/TU ngày 27/12/2016 của Tỉnh ủy Quảng Nam về đẩy mạnh phát triển du lịch tỉnh Quảng Nam đến năm 2020, định hướng đến năm 2025*.

4. *Nghị quyết số 08-NQ/TW ngày 16/01/2017 của Bộ Chính trị về phát triển du lịch trở thành ngành kinh tế mũi nhọn*.

5. *Quyết định số 3066/QĐ-BVHTTDL ngày 29/9/2011 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch về việc phê duyệt Quy hoạch phát triển nhân lực ngành Du lịch giai đoạn 2011 - 2020*.

6. *Quyết định số 147/QĐ-TTg ngày 22/01/2020 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Chiến lược phát triển du lịch Việt Nam đến năm 2030*.